TÒA ÁN NHÂN DÂN **TX. LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2018/HS-ST
Ngày 18/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Quốc Thân

2/ Bà Trần Thị Tố Loan

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018, tại Phân trại K5, Trại giam Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2018/HSST ngày 19 tháng 03 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

VÕ VĂN L, sinh năm 1965, tại Phú Yên; Nơi cư trú: ấp T, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); có vợ Huỳnh Thị T (đã chết) và 04 con chung lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án: Ngày 23/4/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 17 năm tù về "Tội giết người" hiện đang chấp hành án tại phân trại K5, trại giam Xuân Lộc; Tiền sự: Không. Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Lê Ngọc X, sinh năm 1984. Địa chỉ: Phân trại K5, Trại giam Xuân Lộc. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Ngô Đ, sinh năm 1987. Hiện đang chấp hành án tại: Phân trại K5, Trại giam Xuân Lộc. Có mặt.

2. Phan Tấn L, sinh năm 1987. Hiện đang chấp hành án tại: Phân trại K5, Trại giam Xuân Lộc. Có mặt.

3. Lưu Minh Tr, sinh năm 1984. Hiện đang chấp hành án tại: Phân trại K5, Trại giam Xuân Lộc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn L và Lê Ngọc X là phạm nhân cùng đội 3 (bếp phạm nhân) đang chấp hành án tại trại giam Xuân Lộc, phân trại K5. Do X là đội trưởng tự quản của đội 3 nên giữa X và L thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, đỉnh điểm là khoảng thời gian tháng 10/2017, X có hành vi dùng dao chặt bỏ 04 cây nha đam và 2 cây đu đủ do L trồng, X có công chăm sóc.

Vào lúc 6 giờ 15 phút ngày 12/10/2017, cả đội tập trung lao động tại vị trí sàn làm rau của khu vực bếp, L được phát 01 con dao inox màu trắng dài 33cm, bản rộng 08cm, lưỡi dài 20cm, cán bằng gỗ. Khi đang đứng thái mướp, quay lại thấy X đang ngồi quay lưng về phía mình, vì có mâu thuẫn và thấy có cơ hội, L dùng dao chém từ trên xuống 1 nhát trúng đầu X, X đưa tay lên ôm đầu thì L chém tiếp 1 nhát nữa trúng vào tay và đầu của X. Sau đó, L chém thêm 1 nhát nữa trúng đầu của X thì dừng lại, giao nộp dao cho cán bộ quản giáo, X được mọi người đưa đi cấp cứu ở bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh.

Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án khai nhận như Cáo trạng mô tả..

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 1245 ngày 16/10/2017, Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh xác định tình trạng thương tích lúc vào viện của Lê Ngọc X như sau: Vùng chẩm đỉnh có 03 vết thương kích thước: 15cm x 03cm x 01cm; 07cm x 01cm x 01cm; 03cm x 01cm x 01cm, sờ thấy xương sọ nứt 02 vết dài 10cm và 07cm. Vết thương liền đốt I, II ngón 3 tay trái kích thước: 01cm x 0,5cm x0,5cm, đứt gân duỗi ngón 3. Vết thương cụt đốt I ngón 4 tay trái. Vết thương cụt đốt II ngón 5 tay trái. Kết quả chụp CT.Scaner sọ não: Nứt sọ đỉnh trái.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tật số 0836 ngày 01/11/2017, Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Ngọc X tại thời điểm giám định là 34%.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao Inox có kích thước dài 33 cm, cán gỗ, bản rộng 08cm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 16/3/2018 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh truy tố bị cáo Võ Văn Lvề tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c, khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn L 07 năm đến 08 năm tù, tổng hợp hình phạt còn lại chưa chấp hành của bản án số 633/2012/HSPT ngày 20/7/2012 của Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại thành phố Hồ chí Minh.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Vật chứng vụ án: tịch thu tiêu hủy 01 con dao Inox có kích thước dài 33 cm, cán gỗ, bản rộng 08cm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện việc vào lúc 06 giờ 15 phút ngày 12/10/2017 tại khu vực bếp ăn của phạm nhân tại Phân trại K5, Trại giam Xuân Lộc, do mâu thuẫn từ trước nên Võ Văn L dùng dao, gây thương tích cho X 34%.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Hữu Tèo phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo Điều 104 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo L đang chấp hành hình phạt, lẽ ra phải lấy đây là bài học cho mình trong học tập, cải tạo tích cực để sớm quay lại với gia đình và cộng cộng đồng, nhưng vì mâu thuẫn, xung đột với người bị hại trước đó trong thời gian chấp hành hình phạt tại Phân trại 5, trại

giam Xuân Lộc bị cáo L dùng dao là hung khí nguy hiểm làm công cụ thực hiện tội phạm khi trực tiếp chém nhiều nhát vào đầu người bị hại gây thương tích.

Hành vi của bị cáo không những xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tại nơi đang quản lý, giáo dục người bị kết án nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi bị cáo thực hiện, hung khí sử dụng, hậu quả gây ra thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều luật nên định khung tăng nặng tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xác định bị cáo L không có tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại cũng có phần lỗi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Theo điểm c, khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 về "Tội cố ý gây thương tích" thì khung hình phạt khởi điểm nếu *"gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này"* thì *"bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm"*. Viện dẫn Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, áp dụng theo hướng có lợi thì Hội đồng xét xử áp dụng theo tinh thần của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ tính chất hành vi phạm tội nên cần xử bị cáo ở mức tương đối cao và cách ly bị cáo một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo L đang chấp hành hình phạt tù 17 năm tù tại bản án số 633/2012/HSPT ngày 20/7/2012 của Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại thành phố Hồ chí Minh nên áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 để tổng hợp hình phạt còn lại chưa chấp hành là 09 (chín) năm 05 (năm) tháng, 18 (mười tám) ngày, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng: Cơ quan công an thu giữ 01 con dao Inox có kích thước dài 33 cm, cán gỗ, bản rộng. Hội đồng xét xử thấy rằng, đây là vật dùng vào việc thực hiện tội phạm nên tịch thu tiêu hủy theo luật định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a, i khoản 1, khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7; điểm c, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Bị cáo Võ Văn L 07 (bảy) năm tù. Tổng hợp hình phạt còn lại chưa chấp hành của bản án số 633/2012/HSPT ngày 20/7/2012 của Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại thành phố Hồ chí Minh là 09 (chín) năm 05 (năm) tháng, 18 (mười tám) ngày. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 16 (mười sáu) năm 05 (năm) tháng, 18 (mười tám) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù từ tính từ ngày 18/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao Inox có kích thước dài 33 cm, cán gỗ, bản rộng 08cm (Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Khánh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/3/2018).

3. Về án phí: Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án TXLK;
- VKSND TXLK;
- Bị cáo; Nhà tạm giữ CATXLK;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thủy